

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-KDTM ngày 21 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Khánh – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là: Ông Đỗ Thanh – Phó Giám đốc Phụ trách Ngân hàng nông nghiệp – Chi nhánh C. Theo văn bản ủy quyền ngày 19/6/2014.

Địa chỉ: đường L, khu phố G, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Phạm văn T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp An Lộc, xã Tam Thôn Hiệp, huyện Cần Giờ, TP Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đỗ Thị Th S, sinh năm 1969.

2. Ông Phạm Thế A, sinh năm 1996.

3. Bà Phạm Thế Ng, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã TT, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Sương, ông A, bà Ng là ông Phạm Văn T, theo văn bản ủy quyền ngày 14/9/2019.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng nông nghiệp và ông Phạm văn T thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông Phạm văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp theo Hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số: 6180LAV201303687 ngày 19/11/2013 với tổng số tiền tính đến ngày 15/9/2019 là 5.882.187.500đ (năm tỷ tám trăm tám mươi hai triệu một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng). Trong đó, gốc 3.000.000.000 đồng và lãi là 2.882.187.500 đồng.

Về thời gian trả: Các bên thống nhất nhất trả một lần vào ngày 16/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Kể từ ngày 16/9/2019, ông Phạm văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6180LAV201303687 ngày 19/11/2013 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc cho Ngân hàng nông nghiệp. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà người vay vốn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng đã cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp ông Phạm văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, thì Ngân hàng nông nghiệp có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo của khoản tiền vay để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2589 ngày 19/11/2013. Số chứng thực 02589 quyển số 04.TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Cần Giờ, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 19/11/2013.

- Tài sản thế chấp là:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 525162, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1048 QSDĐ/TC do UBND huyện Cần Giờ cấp ngày 21/01/2002, đứng tên hộ ông Phạm văn T.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 126388, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 247 QSDĐ/SX do UBND huyện Cần Giờ cấp ngày 06/01/2000, đứng tên ông Phạm văn T.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 56.941.094đ (năm mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi một ngàn không trăm chín tư đồng), ông Phạm văn T tự nguyện chịu. Ngân hàng nông nghiệp được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 56.831.125đ (năm mươi sáu triệu tám trăm ba một ngàn một trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai số AG/2011/06478 ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giờ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- THADS huyện Cần Giờ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thành Ngọc**